

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2026/HS-ST

Ngày 13-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Sự

Bà Hoàng Thị Lâm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vinh Thịnh, Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Như Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Đức C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 16/10/1988; Tại xã K, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Tổ 4, xã K, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 PT;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Đặng Đức S, sinh năm 1961, Con bà: Phan Thị Vân A, sinh năm 1966, Cùng trú tại: Tổ 4, xã K, tỉnh Cao Bằng;

Vợ: Hứa Thị T, sinh năm 1988, Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019;

Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng, đến ngày 16/01/2026 áp dụng biện pháp Bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Phạm Văn M (sinh năm 1994, trú tại: Thôn T, xã X, tỉnh Thanh Hóa).

+ Lê Văn T (sinh năm 1996, trú tại: Thôn T, xã X, tỉnh Thanh Hóa).

+ Vũ Hữu L (sinh năm 1978, trú tại: Tổ dân phố C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên);

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 02 tháng 11 năm 2025, tại Chốt kiểm soát Biên phòng Bản Thang thuộc xóm B, xã Q, tỉnh Cao Bằng, Đồn Biên phòng cửa khẩu V phối hợp với Phòng nghiệp vụ - Ban chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng, Công an xã Q bắt quả tang Đặng Đức C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H - 025.48, trên xe chở theo 03 công dân Việt Nam gồm Vũ Hữu L (sinh năm 1978, trú tại: tổ dân phố Cao Sơn 2, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên); Lê Văn T (sinh năm 1996, trú tại: thôn Thắng Phúc, xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa) và Phạm Văn M (sinh năm 1994, trú tại: thôn Thắng Phúc, xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa) đang đi theo hướng từ xóm Lũng Đa đến xóm B, xã Q nhưng không có giấy tờ nhập cảnh theo quy định. Ngày 03 tháng 11 năm 2025, Đồn Biên phòng Cửa khẩu V khởi tố vụ án hình sự đồng thời chuyển vụ án đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đủ căn cứ xác định: Đặng Đức C (sinh năm 1988, trú tại tổ 4, xã K, tỉnh Cao Bằng) làm nghề lái xe taxi nên đăng công khai thông tin liên lạc lên một số nền tảng mạng xã hội để tìm khách. Khoảng 20 giờ ngày 02 tháng 11 năm 2025, người sử dụng tài khoản Wechat "Cậu Cả" liên lạc, đặt vấn đề thuê C đến ngã ba Lũng P, xã Q, tỉnh Cao Bằng đón 03 khách người Việt Nam là Phạm Văn M, Lê Văn T, Vũ Hữu L (có thông tin như trên) đưa đến khu vực Chợ trung tâm xã K, tỉnh Cao Bằng. Do đón khách vào ban đêm nên C thỏa thuận tiền công là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), người thuê đồng ý. Sau đó, C sử dụng xe ô tô nhãn hiệu VinFast VFe34, màu xanh, biển kiểm soát 12H – 025.48 đi một mình đến địa điểm đón người tại ngã ba Lũng P. Trên đường đi, người sử dụng tài khoản “Cậu Cả” gửi mã QR kết bạn Zalo với C, đồng thời thêm C vào một nhóm Zalo cùng với Minh, Trọng, Lợi để liên lạc trao đổi, gửi định vị địa điểm đón. Khi gần đến vị trí đón người khoảng 2-3km, thấy định vị là nơi sát biên giới nên C đoán đây là 03 người nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc về Việt Nam. Đến địa điểm đón người, C chờ khoảng 15 phút đến 20 phút

thì thấy M, T, L bước bộ từ đường làng ra. Trọng hỏi C “anh có phải là taxi điện K không?”, C trả lời “phải” rồi xuống xe mở cốp xe cho 03 người này cất đồ rồi lên xe. Quá trình di chuyển, qua nói chuyện C biết rõ 03 người khách trên xe vừa nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam nên khi người sử dụng tài khoản Zalo “Câu Cá” gọi điện, C yêu cầu được trả thêm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền công, tổng cộng 1.000.000đ (một triệu đồng). Tuy nhiên, khi đi đến Trạm kiểm soát Bản Thang, C bị lực lượng Biên phòng phát hiện và bắt giữ. C chưa nhận được tiền công.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 xe ô tô con nhãn hiệu VINFAST màu xanh, biển kiểm soát 12H16 025.48; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam có giá trị đến ngày 24/12/2025; 01 bản phô tô chứng thực giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô ngày 02/12/2024; 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S10+ màu xám, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Ngày 20 tháng 11 năm 2025, Cơ quan điều tra tiến hành trả 01 xe ô tô con nhãn hiệu VINFAST màu xanh, biển kiểm soát 12H16 025.48 và 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần kỹ thương Việt Nam có giá trị đến ngày 24/12/2025 cho Công ty Cổ phần di chuyển xanh Đông Bắc là chủ sở hữu hợp pháp. Điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S10+ của Đặng Đức C chuyển đến Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo quy định.

Hành vi của bị cáo Đặng Đức C đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Ngày 11/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Cáo trạng số: 08/CT-VKSCB-P1, truy tố bị cáo Đặng Đức C về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là đúng, không oan.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội. Kháng định quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Đức C về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Đức C phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 348; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đặng Đức C từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, phát mai sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S 10+ của bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Đức C không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang Hồi 22 giờ 00 phút ngày 02/11/2025 tại xóm B, xã Q, tỉnh Cao Bằng; Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai của Đặng Đức C cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và có đủ căn cứ kết luận như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 02 tháng 11 năm 2025, tại Chốt kiểm soát Biên phòng Bản Thang thuộc xóm B, xã Q, tỉnh Cao Bằng, Đồn Biên phòng cửa khẩu V phối hợp với Phòng nghiệp vụ Ban chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng, Công an xã Q bắt quả tang Đặng Đức C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H - 025.48, trên xe chở theo 03 công dân Việt Nam gồm Vũ Hữu L, Lê Văn T,

Phạm Văn M vừa nhập cảnh vào Việt Nam nhưng không có giấy tờ nhập cảnh theo quy định. Trước đó, C được người sử dụng tài khoản Wechat "Cậu Cả" đặt vấn đề đến ngã ba Lũng P, xã Q, tỉnh Cao Bằng đón 03 người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam rồi đưa đến chợ trung tâm xã K, tỉnh Cao Bằng. Biết đây là những người nhập cảnh trái phép nên C đòi tiền công là 1.000.000đ (một triệu đồng). Tuy nhiên, sau khi đón được Vũ Hữu L, Lê Văn T, Phạm Văn M, khi C điều khiển xe ô tô đi đến chốt kiểm soát Biên phòng Bản Thang thì bị lực lượng chức năng phát hiện, ngăn chặn. C chưa nhận được tiền công từ người thuê.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, động cơ, mục đích để hưởng lợi về kinh tế. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về Tội tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo tự ý đón người nhập cảnh trái phép, không qua kiểm soát của các cơ quan chức năng dẫn đến nguy cơ phát sinh các loại tội phạm cũng như làm phát sinh nhiều vấn đề an ninh trật tự phức tạp khác. Việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết, nhằm mục đích răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm và phòng ngừa C cho xã hội.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Đặng Đức C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại nơi cư trú.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Đức C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có ông ngoại tên Phan Sơn là liệt sỹ hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, được Nhà nước trao tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng, Huân chương chiến sỹ vẻ vang Hạng ba. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

[4]. Về hình phạt chính: Bị cáo Đặng Đức C làm nghề lái xe tắc xi vận chuyển, đưa đón theo nhu cầu của khách hàng. Trong vụ án này khi nhận lời vận chuyển những hành khách là người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, bị

cáo không biết trước được hành vi nhập cảnh trái phép của những người này, sau khi đón và trên đường di chuyển thì bị cáo mới biết. Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi với vai trò là người giúp sức nhưng chưa được hưởng lợi vì hành vi của bị cáo đã bị phát hiện và ngăn chặn. Quá trình điều tra xét thấy bị cáo đã khai báo trung thực, có nơi cư trú rõ ràng, không thuộc đối tượng đặc biệt nghiêm trọng, không trốn tránh và có mặt khi được triệu tập nên cơ quan điều tra đã thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5]. Hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 348 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm”*. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên không áp dụng một trong các hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần: Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S 10+ của bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Wechat, Zalo tên “Cậu Cả”, “Nhà Xe Cậu Cả”, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu thập được thêm thông tin để xác minh, làm rõ về nhân thân của người này. Vì vậy không có căn cứ để mở rộng điều tra.

- Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0379135374 mà C khai nhận đã liên hệ thuê C đón, đưa 03 người nghi nhập cảnh trái phép vào Việt Nam ngày 30/10/2025, Cơ quan điều tra đã có yêu cầu Cục Bảo vệ an ninh Quân Đội cung cấp thông tin và lịch sử liên lạc của số thuê bao trên nhưng không nhận được trả lời. Khi có kết quả trả lời Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ.

- Đối với 03 công dân nhập cảnh trái phép là Vũ Hữu L, Lê Văn T, Phạm Văn M, Đồn Biên phòng cửa khẩu V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định của pháp luật” theo điểm a khoản 3 Điều 18 Nghị định

144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Hình thức phạt tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Đặng Đức C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Đức C về mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đức C phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

2. Về hình phạt: Căn cứ Khoản 1 Điều 348; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, Xử phạt:

Bị cáo Đặng Đức C 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Đức C.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S 10+, màu xám đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 (một) phong bì, mặt trước phong bì ghi: 01 (một) Điện thoại di động Sam Sung Galaxy S 10+ của Đặng Đức C, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu bằng mực đỏ của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng;

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 45 ngày 11 tháng 3 năm 2026.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Đức C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Đặng Đức C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện CT&KS xét xử phúc thẩm tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- THADS tỉnh Cao Bằng.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng GDKT, TT&THA;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Văn Sự

Hoàng Thị Lâm

Nguyễn Thị Vân Khánh

